

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

(Thực hiện : 4 tuần từ ngày 28 tháng 10 đến 22 tháng 11 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. + Tay: Giơ lên cao. + Lưng bụng: Cúi về phía trước. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	* HĐ chơi – tập có chủ định: - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: Giơ lên cao. + Lưng bụng: Cúi về phía trước. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi có mang vật trên tay.	- Đi có mang vật trên tay	* HĐ chơi tập - có chủ định. + Đi có mang vật trên tay TC: Bóng tròn to - Chơi tập buổi chiều + TCM: Luồn luồn cổng dễ	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng	* HĐ chơi - tập có chủ định. + Bò chui qua cổng + TC: Gieo hạt *Chơi tập buổi chiều + TCM: Cài cúc áo, gấp giấy	
5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật qua vạch kẻ	- Bật qua vạch kẻ	* HĐ chơi - tập có chủ định. + Bật qua vạch kẻ + TC: Lộn cầu vòng	
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe.				
12	- Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; ; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	+ Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt.	* Hoạt động chơi: Trong giờ đón, trả trẻ: - Tập cho trẻ thói quen đội mũ, đi dép, mặc áo	

			ắm vào mùa đông - Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Dạy trẻ kỹ năng mặc áo, cởi áo	
2. Phát triển nhận thức.				
15	-Trẻ có thể sờ nắn, nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.	*HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐNB: + Nhận biết Quả bóng, ô tô (TCTV: Quả bóng, ô tô) + Nhận biết Búp bê, gấu bông(TCTV: Gấu bông) + Nhận biết giày dép cùng đôi (TCTV: Đôi dép) + Nhận biết Cái quần, cái áo (TCTV: Cái quần, cái áo) + TCM: Bong bóng xà phòng	
16	Trẻ biết Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	* HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐNB: + Nhận biết Quả bóng, ô tô (TCTV: Quả bóng, ô tô) + Nhận biết Búp bê, gấu bông(TCTV: Gấu bông) + Nhận biết giày dép cùng đôi (TCTV: Đôi dép) + Nhận biết Cái quần, cái áo (TCTV: Cái quần, cái áo)	
17	Trẻ có thể nói được tên những đồ dùng đồ chơi khi được hỏi.	- Tên các đồ dùng đồ chơi	+ Nhận biết Búp bê, gấu bông(TCTV: Gấu bông) + Nhận biết giày dép cùng đôi (TCTV: Đôi dép) + Nhận biết Cái quần, cái áo (TCTV: Cái quần, cái áo)	
20	Trẻ có thể chỉ/nói được tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu	- Màu đỏ, vàng, xanh	* Hoạt động chơi – Tập có chủ định. - HĐVĐV: + Xếp ngôi nhà	

	cầu.		+ Xếp ô tô + Xâu vòng màu xanh, vàng + Tô màu bông hoa	
21	Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước to - nhỏ...	* Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp như: Quả bóng, búp bê, ô tô...có kích thước to nhỏ khác nhau	
3. Phát triển ngôn ngữ.				
22	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. VD: Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay.	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	*Hoạt động chơi: Giờ đón trẻ, trả trẻ - Cô yêu cầu trẻ nhặt khối gỗ vào rổ và để lên giá góc cho cô,....	
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện: Cái chuông nhỏ ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	*Hoạt động chơi tập buổi chiều : Nghe kể truyện về đồ dùng đồ chơi: Truyện cái chuông nhỏ - Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật trong chuyện cái chuông nhỏ.	
25	Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	- Phát âm rõ tiếng	*Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô đọc cho trẻ nghe một số bài thơ ngắn như: Giờ ăn, giờ chơi, đi dép, cô dạy...	
26	Trẻ đọc được theo cô các bài thơ ngắn như: Giờ ăn, giờ chơi, cô dạy, đi dép với sự giúp đỡ của cô giáo	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3- 4 tiếng	*Hoạt động chơi – tập có chủ định: - Thơ: Giờ chơi (TCTV: Cất dọn) - Thơ: Giờ ăn (TCTV: Giờ ăn) - Thơ: Cô dạy. (TCTV: Bàn tay) - Thơ: Đi dép. (TCTV: Đi dép)	

27	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 1- 2 tiếng chỉ hoạt động quen thuộc.	- Sử dụng các từ hành động quen thuộc trong giao tiếp.	*Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ nói các từ (Ba, mẹ, ăn, uống, bế, đi....)	
28	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện.	- Sử dụng các từ chỉ hành động quen thuộc trong giao tiếp: Trò chuyện, chào hỏi	*Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ và cho trẻ nói theo cô các từ như: Con chào cô, chào bố, chào mẹ....	
29	-Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép..	
30	- Trẻ thích xem tranh ảnh có thể biết lật mở từng trang khi “đọc sách”	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	* Hoạt động chơi các khu vực chơi + Khu vực thư viện: Cho trẻ xem tranh ảnh, tự lật mở trang sách khi đọc sách.	

4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

32	Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	* Hoạt động chơi các khu vực - Khi trẻ chơi, cô hỏi trẻ, con thích chơi ở khu vực nào nào? Con thích chơi với đồ chơi gì?.....	
38	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, cho em ăn...	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	*Hoạt động chơi ở các khu vực + Chơi thao tác vai: Nấu, ăn, bán hàng, khám bệnh, tiêm thuốc, + Khu vực VĐ: Chơi T/C vận động, chơi với ô tô, bóng, vòng....	

			+ Khu vực HĐVĐV: Xếp đường đi, xếp chồng 7 - 8 khối, xâu vòng, vắn nút chai... + Khu vực NT: Chơi với các dụng cụ âm nhạc; Nghe, tạo ra âm thanh bằng cách khác nhau, LQ với bút (tô màu quả bóng); Chơi với đất nặn	
40	Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	* Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: + Cô nhắc trẻ chào cô, chào bố, chào mẹ...	
41	Trẻ biết nghe hát và vận động đơn giản theo bài hát: Quả bóng, đôi dép, cô và mẹ	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ	*Hoạt động chơi - tập có chủ định. - Âm nhạc: - VĐTN: Quả bóng. NN - NH: Em chơi đu - DH: Đôi dép. TC: Nghe âm thanh to nhỏ - NN- NH: Cô và mẹ TC: Ai nhanh nhất - Biểu diễn âm nhạc	
42	Trẻ thích tô màu, xếp hình, xâu vòng...	- Tô màu, xếp hình, xâu vòng, xem tranh	*Hoạt động chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: - Xếp ngôi nhà - Xâu vòng xanh, vàng. - Tô màu bông hoa. - Xếp ô tô. * HĐ chiều chơi theo ý thích - Cho trẻ chơi ở các khu vực + Khu vực HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hạt, xếp ô tô	

			- Xem tranh về đồ dùng đồ chơi của bé	
--	--	--	--	--

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu ký duyệt

Đàm Thị Hồng Vân

Bùi Thị Dung